TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN** Số: **50**/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Nguyên, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 88, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào phiếu kết quả phân tích ADN của Công ty cổ phần D1 ngày 20 tháng 01 năm 2025.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc *"Tranh chấp xác định cha cho con"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N; Sinh 13/10/1994.

Địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. HKTT: Xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Chị Hà Thị D và anh Nguyễn Văn N thống nhất thỏa thuận xác định anh Nguyễn Văn N, sinh 13/10/1994. Địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (HKTT: P, C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh) là **Cha đẻ** của con *(dự kiến đặt tên con chung* Nguyễn Hà P, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2024 (theo mã GCS: 05215.GCS.19012.24) ngày 17/12/2024 của Bệnh viện A.

3. Về án phí: Chị Hà Thị D tự nguyện nhận nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hà Thị D được miễn nộp tiền án phí xin xác nhận cha cho con chưa thành niên theo quy định tại điểm b, Khoản 1, khoản 3, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Chị Hà Thị D vẫn phải nộp tiền án phí sơ thẩm **75.000** đồng *(bẩy mươi lăm nghìn đồng)* tương ứng với phần án phí do anh Nguyễn Văn N phải chịu.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND phường T;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Chinh